



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



cần đối soát tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**



an independent member of
**BAKER TILLY
INTERNATIONAL**

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

MỤC LỤC

Ban Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Môi trường Đô thị An Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty TNHH một thành viên được thành lập theo Quyết định số 1828/QĐ-LĐNH, ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1601604590, đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 11 năm 2011 và đăng ký lần đầu tiên ngày 14 tháng 3 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

1. Mục lục

Trang

1

Trụ sở chính

2. Báo cáo của Ban Giám đốc

2 - 3

3. Báo cáo kiểm toán độc lập

4 - 5

4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

6 - 9

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

10

6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015

11 - 12

7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2015

13 - 34

Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên và Ban điều hành, quản lý

Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này tạo gồm:

Chủ tịch Công ty

Họ và tên

Chức vụ

Ngày bổ nhiệm

Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Chủ tịch

Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2011

Kiểm soát viên

Họ và tên

Chức vụ

Ngày bổ nhiệm

Bà Trần Thị Thanh Hương

Kiểm soát viên

Bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2012

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị An Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty TNHH một thành viên được thành lập theo Quyết định số 1828/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1601604590, đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 11 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 14 tháng 8 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại : 076.3841072
- Fax : 076.3845241

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: Quét rác đường phố, vỉa hè; Dịch vụ quản lý khai thông hệ thống nước thải, xử lý nước thải; Rút hầm cầu, hầm lã; Dịch vụ cung cấp vận chuyển đồ, lau dọn vệ sinh cho các tổ chức, cá nhân; Dịch vụ quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố; Dịch vụ quản lý, vận hành và duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng; Dịch vụ duy tu, sửa chữa các công trình thoát nước vỉa hè, cầu đường, sơn vạch kẻ đường; Thu gom, vận chuyển chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải công nghiệp; Xử lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải công nghiệp; Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn, chất thải y tế; Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải; Đầu tư xây dựng hoa viên nghĩa trang và các dự án khác; Thi công xây dựng công trình nông thôn, công nông thôn, công cộng; Tái chế phế liệu; Mua bán phế liệu; Mua bán thùng rác và xe rác kéo tay; Sản xuất phân hữu cơ; Trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh, hoa kiểng các loại; Mua bán cây xanh, hoa kiểng các loại; Sản xuất gạch lót vỉa hè; Sản xuất xe rác kéo tay; Sản xuất thùng rác; Mua bán gạch lót vỉa hè; Xây dựng công trình dân dụng; Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường, cống); Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi; Xây dựng công trình hạ tầng; Sản xuất và thi công khung thép, các cấu kiện thép của công trình hạ tầng, công nghiệp, dân dụng, khung tiền chế, cửa các loại và các cấu kiện thép khác; Thi công trang trí nội thất, ngoại thất các công trình dân dụng và công nghiệp; Lắp đặt, thi công điện dân dụng, công nghiệp, chiếu sáng công cộng, hạ tầng hạ thế; Sửa chữa và cải tạo xe ô tô, xe chuyên dụng và các loại xe thô sơ khác; Thiết kế làm mới thùng, khung xe chuyên dụng và ô tô các loại; Sản xuất xe rác kéo tay, khung xe các loại; Thu gom rác thải độc hại; Xử lý thu gom rác thải độc hại.

Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên và Ban điều hành, quản lý

Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Chủ tịch Công ty

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2011

Kiểm soát viên

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Thị Thanh Hương	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2015

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban điều hành, quản lý

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2011
Ông Trần Minh Tâm	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 11 năm 2011
Ông Đặng Anh Dũng	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 11 năm 2011
Bà Võ Thị Ngọc Bích	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 12 năm 2011

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Chủ tịch kiêm Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2011).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là Kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Ngọc Sơn
Giám đốc

Ngày 30 tháng 01 năm 2016



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Trần Ngọc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 011CT/2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU, CHỦ TỊCH CÔNG TY VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị An Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 08 tháng 01 năm 2016, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã nêu tại thuyết minh V.10 và V.11 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, một số tài sản cố định Công ty nhận chuyển giao từ Ban Công trình đô thị chưa được đánh giá lại theo quy định hiện hành. Ngoài ra, Công ty trích khấu hao các tài sản cố định này dựa trên nguyên giá và khung thời gian sử dụng đã được đánh giá ngay tại thời điểm mua sắm, điều này dẫn đến việc một số tài sản cố định có thời gian khấu hao không phù hợp với thời gian sử dụng hữu ích.

Như đã nêu tại thuyết minh V.11 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, các quyền sử dụng đất do Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm đang được Công ty trình bày trên khoản mục "Tài sản cố định vô hình" (Mã số 228) trên Bảng cân đối kế toán với nguyên giá 11.291.300.000 VND là chưa phù hợp.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị An Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị An Giang cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến ngoại trừ về Báo cáo tài chính đó tại ngày 26 tháng 3 năm 2015. Các ngoại trừ liên quan đến các tài sản cố định Công ty nhận chuyển giao từ Ban Công trình đô thị chưa được đánh giá lại theo quy định hiện hành. Ngoài ra, Công ty trích khấu hao các tài sản cố định này dựa trên nguyên giá và khung thời gian sử dụng đã được đánh giá ngay tại thời điểm mua sắm, điều này dẫn đến việc một số tài sản cố định có thời gian khấu hao không phù hợp với thời gian sử dụng hữu ích.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Hữu Danh – Phó Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1242-2013-008-1

Nguyễn Quốc Ngữ - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3089-2014-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 30 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		138.672.988.898	110.280.672.860
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	15.196.709.032	20.315.209.479
1. Tiền	111		6.196.709.032	665.209.479
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.000.000.000	19.650.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		76.500.000.000	44.500.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	76.500.000.000	44.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		46.822.355.100	45.218.503.567
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	32.783.075.365	40.307.719.845
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	428.303.469	5.292.023.469
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	15.287.103.547	1.163.914.324
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(1.676.127.281)	(1.676.127.281)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.7	-	130.973.210
IV. Hàng tồn kho	140		135.924.766	246.959.814
1. Hàng tồn kho	141	V.8	135.924.766	246.959.814
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.11	-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		18.000.000	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	18.000.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	210		176.350.412.391	176.351.280.131
--------------------------	------------	--	------------------------	------------------------

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		37.677.423.493	68.970.685.391
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			43.500.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	-	43.500.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		37.043.252.038	23.023.023.373
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	25.732.752.038	11.705.323.373
- Nguyên giá	222		34.612.707.815	19.041.474.350
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.879.955.777)	(7.336.150.977)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	11.310.500.000	11.317.700.000
- Nguyên giá	228		11.327.300.000	11.327.300.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(16.800.000)	(9.600.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		634.171.455	2.447.662.018
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	634.171.455	2.447.662.018
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		176.350.412.391	179.251.358.251

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		11.552.963.976	10.801.888.698
I. Nợ ngắn hạn	310		11.552.963.976	10.801.888.698
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13a	256.341.780	322.616.400
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	14.006.000	46.066.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	2.338.645.514	2.532.264.736
4. Phải trả người lao động	314	V.16	1.840.085.469	2.947.207.314
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	123.733.794	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a	395.069.000	616.953.234
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19	-	3.000.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	6.585.082.419	1.336.781.014
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

Nguyễn Kim Hân
Người lập báo cáoVũ Thị Ngọc Bích
Kế toán trưởngNguyễn Ngọc Sơn
Giám đốc

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

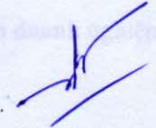
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

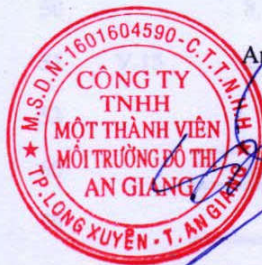
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		164.797.448.415	168.449.469.553
I. Vốn chủ sở hữu	410		164.797.448.415	168.449.469.553
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	157.095.423.958	153.947.445.781
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		4.260.862.799	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	3.110.362.203	14.171.224.317
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	14.171.224.317
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		3.110.362.203	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		330.799.455	330.799.455
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		176.350.412.391	179.251.358.251

An Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2016


 Nguyễn Kim Hiện
 Người lập biểu


 Võ Thị Ngọc Bích
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Ngọc Sơn
 Giám đốc



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

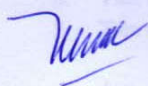
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

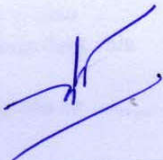
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

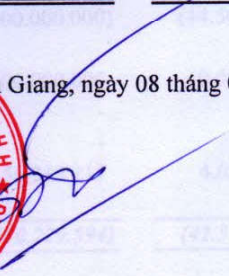
Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	45.238.341.046	42.012.448.862
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		45.238.341.046	42.012.448.862
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	33.178.754.312	31.123.505.826
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.059.586.734	10.888.943.036
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.755.303.623	4.621.334.908
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	7.605.564	4.191.668
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.605.564	4.191.668
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	6.856.860.711	5.696.497.651
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.950.424.082	9.809.588.625
11. Thu nhập khác	31	VI.6	543.981.631	119.090.909
12. Chi phí khác	32	VI.7	597.912.746	251.506.953
13. Lợi nhuận khác	40		(53.931.115)	(132.416.044)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.896.492.967	9.677.172.581
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	2.004.604.105	2.110.981.701
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.891.888.862	7.566.190.880
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-	-


 Nguyễn Kim Hiện
 Người lập biểu


 Võ Thị Ngọc Bích
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Ngọc Sơn
 Giám đốc



An Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.896.492.967	9.677.172.581
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10, V.11	1.850.619.800	1.338.885.779
- Các khoản dự phòng	03		-	151.634.706
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.858.650.531)	(4.633.620.126)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	7.605.564	4.191.668
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		6.896.067.800	6.538.264.608
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		42.177.670.690	(27.436.493.495)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		111.035.048	232.058.629
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.875.929.580)	1.542.365.628
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(18.000.000)	-
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4	(7.605.564)	(4.191.668)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(1.625.900.652)	(2.799.600.912)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(5.295.608.595)	(2.067.890.150)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		40.361.729.147	(23.995.487.360)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10, V.12	(14.057.357.902)	(11.546.093.654)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		120.909.091	109.090.909
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(126.000.000.000)	(44.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		94.000.000.000	10.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.456.219.217	4.621.334.908
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(42.480.229.594)	(41.315.667.837)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

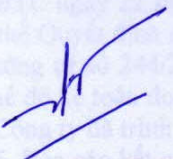
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

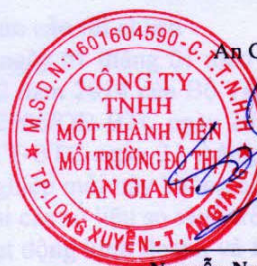
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.19	-	5.500.000.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.19	(3.000.000.000)	(2.500.000.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.21	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(3.000.000.000)	3.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(5.118.500.447)	(62.311.155.197)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	20.315.209.479	82.626.364.676
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	15.196.709.032	20.315.209.479


 Nguyễn Kim Hiện
 Người lập biểu


 Võ Thị Ngọc Bích
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Ngọc Sơn
 Giám đốc



An Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị An Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty Nhà nước.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ và xây lắp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, thu gom rác thải.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 193 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 182 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.